

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC-TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ-TKV
Số: 4038 /NĐCP-KHĐT-VT
V/v quan tâm báo giá vật tư cho Bảo dưỡng,
sửa chữa cầu trục trạm bơm tuần hoàn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc
Quảng Ninh, ngày 24 tháng 09 năm 2025

Kính gửi: Quý công ty và các nhà cung cấp quan tâm

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Chúng tôi hiện nay có nhu cầu Bảo dưỡng, sửa chữa cầu trục trạm bơm tuần hoàn - Nhà máy Nhiệt điện Cẩm Phả nhằm mục tiêu duy trì sản xuất, đảm bảo nhà máy vận hành an toàn, tin cậy và hiệu quả.

Qua công văn này, chúng tôi kính đề nghị Quý đơn vị quan tâm, cung cấp báo giá vật tư phục vụ công việc Bảo dưỡng, sửa chữa cầu trục trạm bơm tuần hoàn với các thông số và yêu cầu kỹ thuật như phụ lục đính kèm.

- Địa chỉ nhận báo giá: Phòng Kế hoạch – Đầu tư – Vật tư tại Văn phòng Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV, tổ 4, khu 4A, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh. Trong trường hợp cần làm rõ thông tin, xin liên hệ Mrs Hà (0901.519.789).

- Thời gian nhận báo giá: Trước 15h ngày 27 tháng 9 năm 2025

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả -TKV rất mong được sự hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KH-ĐT-VT, ĐTTH.

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Hồng Hải

PHỤ LỤC BÁO GIÁ

Bảo dưỡng, sửa chữa cầu trục trạm bơm tuần hoàn.

(Đính kèm công văn số /NĐCP-KHĐTVT ngày /09/2025)

I. Tên hàng hóa, số lượng, quy cách:

Stt	Tên vật tư, quy cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Bu lông liên kết cóc kẹp ray M20x260; Grade 12.8 Inox SUS304	Bộ	260	
2	Bulong liên kết nắp trên và dưới M16x80. Cấp độ bền 8.8	Bộ	4	
3	Bulong liên kết nắp trên và dưới M16x80. Cấp độ bền 8.8	Bộ	8	
4	Bulong liên kết với bộ M10x60. Cấp độ bền 8.8	Bộ	4	
5	Bulong liên kết với bộ M12x60. Cấp độ bền 8.8	Bộ	8	
6	Bulong liên kết với bộ M14x60. Cấp độ bền 8.8	Bộ	4	
7	Bulong liên kết với bộ M16x80. Cấp độ bền 8.8	Bộ	4	
8	Bulong liên kết với bộ M16x80. Cấp độ bền 8.8	Bộ	8	
9	Bulong liên kết với bộ M16x80. Cấp độ bền 8.8	Bộ	8	
10	Bulong liên kết với bộ M16x80. Cấp độ bền 8.8	Bộ	4	
11	Bulong liên kết với bộ M20x80 cấp độ bền 8.8	Bộ	4	
12	Bulong liên kết với bộ M20x80. Cấp độ bền 8.8	Bộ	4	
13	Bulong liên kết với bộ M20x80. Cấp độ bền 8.8	Bộ	6	
14	Đầu cốt vít GG-SC 25-10	Cái	55	
15	Đầu cốt vít GG-SC 25-8	Cái	60	
16	Đầu cốt vít GG-SC 35-12	Cái	45	
17	Đầu cốt chia trần thau GG-SNB1.25-4	Cái	3	
18	Đầu cốt chia trần thau GG-SNB5.5-5	Cái	1	
19	Dây CU/PVC 1x1,5	m	170	
20	Dây CU/PVC 1x2,5	m	5	
21	Dây CU/PVC 1x25	m	35	
22	Dây CU/PVC 1x35	m	30	
23	Dây CU/PVC 1x4	m	15	
24	Dây CU/PVC 1x6	m	25	
25	Hộp đấu dây Dài 80mmx Rộng 50mmx cao 25mm	Cái	5	
26	Má phanh D200mm dày 8,5mm	Cái	2	
27	Má phanh D200mm dày 8mm	Cái	4	
28	Má phanh D300mm dày 8,5mm	Cái	2	
29	Má phanh D410mm dày 8mm	Cái	2	
30	Máng đi cáp điện 60 x 40mm. GWD-6040	m	4	
31	Ốc siết cáp nhựa GG-PG-21	Cái	16	
32	Ốc siết cáp nhựa GG-PG-29	Cái	12	
33	Phốt ngăn mỡ 85x130x12	Cái	2	
34	Phốt ngăn mỡ 100-130-12	Cái	2	
35	Phốt ngăn mỡ 110-90-12	Cái	2	
36	Phốt ngăn mỡ 35-56-12	Cái	2	
37	Phốt ngăn mỡ 65-90-10	Cái	1	



Stt	Tên vật tư, quy cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
38	Phốt ngăn mỡ 70-50-10	Cái	4	
39	Phốt ngăn mỡ 70-50-10	Cái	2	
40	Phốt ngăn mỡ 90 -110 - 12	Cái	1	
41	Phốt ngăn mỡ 90-110-12	Cái	1	
42	Phốt ngăn mỡ 90-70-12	Cái	2	
43	Puly kích thước d230, D680, bằng gang	Cái	4	
44	Quạt làm mát 220V (Kích thước ϕ 180mm) (Quạt hút rời.F2E-150S-230	Cái	4	
45	Vòng bi 30318	Vòng	2	
46	Vòng bi 32226	Vòng	4	
47	Vòng bi 6220 E-2Z/C3	Cái	2	
48	Vòng bi 6226 E-2Z/C3	Cái	8	
49	Vòng bi 6226 E-2Z/C3	Cái	6	
50	Vòng bi 6307 E-2Z/C3	Cái	4	
51	Vòng bi 6308 E-2Z/C3	Cái	4	
52	Vòng bi 6308 E-2Z/C3	Cái	4	
53	Vòng bi 6309/C3	Cái	2	
54	Vòng bi 6312 E-2Z/C3	Cái	2	
55	Vòng bi 6313 E-2Z	Cái	1	
56	Vòng bi 6317 E-2Z/C3	Cái	4	
57	Vòng bi 6317 E-2Z/C3	Cái	4	
58	Vòng bi 6319 E-2Z/C3	Cái	1	
59	Vòng bi 6410 E/C3	Cái	2	
60	Vòng bi 6412 E/C3	Cái	4	
61	Vòng bi SKF 608-2Z	Cái	2	
62	Vòng bi SKF 6201	Cái	1	
63	Vòng bi SKF 6202	Cái	1	
64	Vòng bi SKF 6203	Cái	2	
65	Vòng bi SKF 6204	Cái	1	
66	Vòng bi SKF 6205	Cái	1	
67	Vòng bi SKF 627	Cái	2	
68	Vòng bi SKF 6309/C3	Cái	4	
69	Vòng bi SKF 6311/C3	Cái	2	
70	Vòng bi SKF 6320/C3	Cái	2	
71	Vòng bi: 32220	Cái	8	
72	Vòng bi: 32224	Cái	8	

II. Một số nội dung liên quan của báo giá:

- Đề nghị Quý Công ty cung cấp báo giá ghi rõ số lượng, quy cách, mã hiệu, hãng, nước sản xuất, giá trị tiền hàng, đồng tiền chào giá là tiền Việt Nam Đồng, các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, điều kiện thanh toán, thời gian bảo hành, thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng.

- Thời hạn sử dụng hàng hóa dự kiến năm 2025.

